

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Thái Nguyên năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 648/TTr-STC ngày 25/02/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Thái Nguyên năm 2022 gồm: Máy Photocopy, máy điều hòa nhiệt độ, cụ thể như sau:

*(Có Phụ lục chi tiết I, II kèm theo)*

Mức giá dự toán của tài sản là giá tối đa, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển, lắp đặt tại nơi sử dụng và chi phí bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; chưa bao gồm tiền vật tư, phụ kiện không theo máy của nhà sản xuất.

**Điều 2.** Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện quy trình mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

Namph/QĐ.T4/10b *lu*

*Tam*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*lu*  
Ký bởi: Văn phòng Ủy ban  
Nhân dân  
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên  
Ngày ký: 08-04-2022 15:46:40  
+07:00

**Trịnh Việt Hùng**

**Phụ lục I**  
**TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT TỐI THIỂU VÀ MỨC GIÁ DỰ TOÁN TỐI ĐA**  
**CỦA TÀI SẢN MUA SẮM TẬP TRUNG MÁY ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số: **731** QĐ-UBND ngày **08** tháng **4** năm 2022 của UBND tỉnh)

STT	Tên, chủng loại tài sản	Mức giá dự toán (Đồng/1 máy)
<b>A</b>	<b>ĐIỀU HÒA TREO TƯỜNG</b>	
1	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 1 chiều lạnh; Công suất: 9000 BTU; công nghệ inverter	7.860.000
2	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 1 chiều lạnh; Công suất: 12.000 BTU; công nghệ inverter	9.290.000
3	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 1 chiều lạnh; Công suất: 18.000 BTU; công nghệ inverter	13.800.000
4	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 1 chiều lạnh; Công suất: 24.000 BTU; công nghệ inverter	18.200.000
5	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 2 chiều; Công suất: 9.000 BTU; công nghệ inverter	8.710.000
6	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 2 chiều; Công suất: 12.000 BTU; công nghệ inverter	10.600.000
7	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 2 chiều lạnh; Công suất: 18.000 BTU; công nghệ inverter	15.400.000
8	Kiểu máy: Treo tường; Loại máy: 2 chiều lạnh; Công suất: 24.000 BTU; công nghệ inverter	19.300.000
<b>B</b>	<b>ĐIỀU HÒA TỦ ĐỨNG</b>	
1	Điều hòa tủ đứng, 1 chiều lạnh, công suất 28.000 BTU	22.900.000

*T.2022*



**Phụ lục II**  
**TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT TỐI THIỂU VÀ MỨC GIÁ DỰ TOÁN TỐI ĐA**  
**CỦA TÀI SẢN MUA SẮM TẬP TRUNG MÁY PHOTOCOPY**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số: **731** QĐ-UBND ngày **08** tháng **4** năm 2022 của UBND tỉnh)

<b>1. Máy photocopy cấu hình 1 (Dùng cho cấp tỉnh)</b>	
<b>Dự toán: 90.000.000 đồng/1 máy</b>	
<b>Đặc tính kỹ thuật:</b>	
Chức năng chuẩn	Copy - In mạng - Quét màu
Tốc độ sao chụp/in	≥ 45 trang A4/phút
Màn hình cảm ứng	Có
Độ phân giải màn hình điều khiển	≥ 1024x600dpi
Bộ nhớ RAM	≥ 8 GB
Ổ cứng lưu trữ	≥ 256 GB (SSD)
Khổ giấy	Khay 1: A6-A3 ≥ 500 tờ Khay 2: A5-SRA3 ≥ 500 tờ Khay tay: A6-SRA3 ≥ 150 tờ
Bộ nạp và đảo bản gốc tự động	Có sẵn (trừ lượng giấy ≥ 300 tờ quét hai mặt cùng lúc phục vụ cho chức năng scan và sao chụp nhiều bản gốc)
Thời gian cho bản chụp đầu tiên	≤ 4 giây
Thời gian khởi động máy	≤ 16 giây
Tỷ lệ phóng thu	Tùy chỉnh: Có
Sao chụp liên tục	Có
Độ phân giải in	≥ 1800 x 600 dpi
Hệ điều hành	Có
<b>2. Máy photocopy cấu hình 2 (Dùng cho cấp huyện)</b>	
<b>Dự toán: 75.000.000 đồng/1 máy</b>	
<b>Đặc tính kỹ thuật:</b>	
Chức năng chuẩn	Copy - In mạng - Quét màu
Tốc độ sao chụp/in	≥ 36 trang A4/phút
Màn hình cảm ứng	Có
Độ phân giải màn hình điều khiển	≥ 600x600dpi
Bộ nhớ RAM	≥ 8 GB
Ổ cứng lưu trữ	≥ 256 GB (SSD)
Khổ giấy	Khay 1: A6-A3 ≥ 500 tờ Khay 2: A5-SRA3 ≥ 500 tờ Khay tay: A6-SRA3 ≥ 150 tờ
Bộ nạp và đảo bản gốc tự động	Có sẵn
Thời gian cho bản chụp đầu tiên	≤ 4,6 giây
Tỷ lệ phóng thu	Tùy chỉnh: Có
Sao chụp liên tục	Có
Độ phân giải	Có
Hệ điều hành	Có

*T. Sơn*

<b>3. Máy photocopy cấu hình 3 (Dùng cho cấp xã)</b>	
<b>Dự toán: 60.000.000 đồng/1 máy</b>	
<b>Đặc tính kỹ thuật:</b>	
Chức năng chuẩn	Copy - In - Quét màu
Tốc độ sao chụp/in	≥ 30 trang A4/phút
Màn hình cảm ứng	Có
Độ phân giải màn hình điều khiển	≥ 600x600dpi
Bộ nhớ RAM	≥ 4GB
Ổ cứng lưu trữ	≥ 250GB (SSD)
Khay nạp giấy tay	≥ 100 tờ
Thời gian cho bản chụp đầu tiên	≤ 5 giây
Độ phân giải in	≥ 600x600 dpi
Tỷ lệ phóng thu	Có
Sao chụp liên tục	Có
Hệ điều hành	Có

*T. Daw*